TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **121**/2025/HS-ST
Ngày 10 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Văn V; sinh ngày 30/4/1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị O; có vợ (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không;

- Ngày 18/5/1998, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù, về tội "Gây rối trật tự công cộng" (bản án số 111/HS-ST). Ngày 04/8/1999, chấp hành xong hình phạt tù; đã nộp án phí sơ thẩm ngày 22/6/1998.

- Ngày 18/5/2005, Trưởng Công an xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 100.000 đồng, về hành vi "Trộm cắp tài sản". Đã nộp phạt ngày 24/6/2005.

- Ngày 30/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 247/2012/HSST). Ngày 04/3/2013, chấp hành xong hình phạt tù; đã nộp án phí sơ thẩm ngày 04/3/2013.

- Ngày 21/02/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 29/2014/HSST). Ngày 09/11/2014, chấp hành xong hình phạt tù; đã nộp án phí sơ thẩm ngày 28/8/2014.

- Ngày 25/12/2015, Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 83/2015/HSST). Ngày 20/01/2017, chấp hành xong hình phạt tù; đã nộp án phí sơ thẩm ngày 02/3/2016.

- Ngày 25/12/2019, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Đến ngày 02/4/2021, chấp hành xong quyết định.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2024 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đỗ Phương M, sinh năm 1976; nơi cư trú: đường H, Phường S, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 08/11/2024, Tổ tuần tra Công an Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước đường Đ1, Phường T1 (nay là phường C1), Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, thì phát hiện Trần Quang V điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave S màu đỏ đen xám, biển số 59M1-003.17 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trên tay phải của V đang cầm 01 gói giấy bạc, bên trong chứa bột được quấn bên ngoài bằng băng keo đen, V khai đây là ma túy loại Heroine do V mua để sử dụng. Công an thu giữ ma túy, tạm giữ của V 01 xe gắn máy biển số 59M1-003.17 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, đồng thời dẫn giải V về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày 08/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quang V tại ấp Đ, xã T, huyện G, tỉnh Long An. Qua khám xét, Công an không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan. Đồng thời, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Trần Quang V, cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Morphine.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quang V khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 08/11/2024, V điều khiển xe gắn máy biển số 59M1-003.17 đi đến trước đường N, Phường N1 , Quận E thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) đang tìm mua ma túy. Khi nói chuyện với nhau, người này rủ V hùn tiền đi mua ma túy về sử dụng chung. V đồng ý và hùn 200.000 đồng, người đàn ông hùn 250.000 đồng để mua gói ma túy giá 450.000 đồng. V chở người đàn ông này đến ngã ba đường D, Phường T1, Quận E, V đứng đợi, người đàn ông đi bộ về hướng Phường R, Quận E để mua ma túy. Một lúc sau, người này quay lại chỗ V đứng và nói đã mua được ma túy. V tiếp tục chở người đàn ông trên đến đường N, Phường N1, Quận E để phân chia ma túy. Tại đây, người đàn ông lấy gói ma túy vừa mua phân chia ra, rồi đưa cho V 01 gói ma túy (là 01 gói giấy bạc chứa bột, được quấn bên ngoài bằng băng keo đen) rồi bỏ đi đâu không

rõ. Sau đó, V cầm gói ma túy trên tay phải và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng thì bị Tổ tuần tra Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên.

Tại Kết luận giám định số 13388/KL-KTHS ngày 15/11/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Quang V và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8, bên trong có 01 gói giấy bạc bên ngoài được quấn băng keo màu đen chứa bột là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2867g (không phẩy hai tám sáu bảy gam), loại Heroine (Heroin).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam đối với Trần Quang V để điều tra về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Quang V và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8. Số niêm phong 4150/24; chữ ký giám định viên: Thiếu tá Huỳnh Thanh Thảo;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số IMEI (khe 1) 357766074426920; IMEI (khe 2) 357767074426928 chứa sim số 0908363190 tạm giữ của Trần Quang V. Qua điều tra xác định, điện thoại này V dùng để liên lạc cá nhân, không dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave S màu đỏ xám đen, biển số: 59M1-003.17; số khung: RLHJC4313BY051178, số máy: JC43E-1591332. Qua giám định, số khung, số máy của xe không bị đục lại số. Qua xác minh, xe này do bà Đỗ Phương M đứng tên đăng ký. Tại cơ quan điều tra, bà M khai đã bán xe cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) vào năm 2022, việc mua bán chỉ làm giấy viết tay, không có công chứng, chứng thực và không thực hiện thủ tục sang tên theo quy định. Bị cáo V khai, xe này V mua từ một người phụ nữ (không rõ lai lịch) vào khoảng năm 2022 với giá 3.000.000 đồng, nhưng không làm thủ tục mua bán, sang tên theo quy định pháp luật. Ngày 25/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã có công văn đề nghị đăng báo tìm chủ sở hữu xe nêu trên nhưng đến nay chưa có ai liên hệ làm việc.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-Q8 ngày 28/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Quang V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quang V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy

thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 xe gắn máy biển số: 59M1-003.17.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 08/11/2024, tại trước đường Đ, Phường T1, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Quang V có hành vi cất giữ trái phép 0,2867 gam ma tuý ở thể rắn loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Quang V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Bị cáo đã nhiều lần bị kết án phạt tù; bị xử phạt hành chính và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Mặc dù các lần bị kết án không coi là án tích nhưng điều này thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo là chưa tốt. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ít (0,2867 gam) nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành án; hành vi phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 4150/24, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9.2] 01 điện thoại di động hiệu Samsung tạm giữ của bị cáo, xét là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[9.3] Xe gắn máy biển số: 59M1-003.17 tạm giữ của bị cáo, qua điều tra xác định do bà Đỗ Phương M đứng tên đăng ký. Tại phiên tòa, bà M xác định người mua xe của bà vào năm 2022 là bị cáo V, điều này cũng được bị cáo thừa nhận, xác định. Khi thỏa thuận mua bán xe, bà M chỉ ký giấy xác nhận bán xe và giao cho bị cáo V giữ cùng với bản chính giấy đăng ký xe, hai bên không thực hiện thủ tục sang tên theo quy định. Ngoài ra, bà M còn trình bày rằng, thời điểm thỏa thuận mua bán xe, cùng đi mua xe với bị cáo còn có một người đàn ông khác, bị cáo xác định người đi chung với bị cáo tại thời điểm mua xe là anh rể của bị cáo. Từ khi mua xe, nhận xe đến nay, bị cáo là người trực tiếp quản lý, sử dụng xe đến khi bị bắt, bị tạm giữ phương tiện. Xét lời khai của bị cáo và bà Vân có sự thống nhất và phù hợp với nhau về thời điểm mua bán, phương thức giao dịch nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bị cáo là người mua xe từ bà M, mặc dù giao dịch mua bán xe giữa các bên chưa tuân thủ quy định về hình thức, quy định bắt buộc về công chứng, chứng thực nhưng việc mua bán là có thật, bị cáo đã thanh toán đủ số tiền mua xe và nhận xe. Do đó, giao dịch mua bán xe của các bên là có hiệu lực pháp luật vì phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 129 của Bộ luật dân sự năm 2015. Bị cáo

sử dụng xe do mình mua, quản lý làm phương tiện đi mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe này.

[10] Bà Đỗ Phương M xác nhận đã bán xe gắn máy biển số: 59M1-003.17 cho bị cáo, đã nhận đủ tiền nên quyền lợi đã bảo đảm, bà xác định không có yêu cầu nhận lại xe, đề nghị Tòa án xem xét công nhận hiệu lực của giao dịch mua bán xe giữa bà và bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Trường hợp các bên có tranh chấp liên quan đến giao dịch mua bán xe, quyền sở hữu xe thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác theo trình tự tố tụng dân sự.

[11] Đối với người đàn ông mà bị cáo hùn tiền đi mua ma tuý, cũng như người bán ma túy, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Trần Quang V **03** (ba) **năm 03** (ba) **tháng** tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2024.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 129 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Tich thu tiêu hủy: 01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Quang V và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8. Số niêm phong 4150/24; chữ ký giám định viên: Thiếu tá Huỳnh Thanh Thảo.

Trả lại cho bị cáo Trần Quang V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số IMEI (khe 1) 357766074426920; IMEI (khe 2) 357767074426928 chứa sim số 0908363190.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave S màu đỏ xám đen, biển số: 59M1-003.17; số khung: RLHJC4313BY051178, số máy: JC43E-1591332.

(Theo Biên bản giao - nhận tang tài vật ngày 26/5/2025, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Quang V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- Phân trại tạm giam Khu vực Quận 8 - Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PV06 - CA TP.HCM;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Quốc Thái